TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 283/2019/QĐST-HNGĐ	*Bạc Liêu, ngày 15 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 424/2019/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hải N, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp 6, xã K, huyện U, tỉnh C.

Bị đơn: Anh Phùng Vĩnh Đ, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số 52, H, khóm O, phường A, thành phố L, tỉnh B.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hải N và anh Phùng Vĩnh Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Hải N và anh Phùng Vĩnh Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Hải N và anh Phùng Vĩnh Đ thống nhất xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Hải N và anh Phùng Vĩnh Đ thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị Hải N và anh Phùng Vĩnh Đ thống nhất xác định anh, chị không nợ ai và không ai nợ anh, chị nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Hải N phải chịu 150.000 đồng. Chị N đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006251 ngày 07/10/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí 150.000 đồng. Chị N được hoàn lại số tiền 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP.Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- UBND phường A, TP.Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu.

Trần Minh Tân